

Số: 158 /2020/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đức A**, sinh năm 1958.

- Bị đơn: Bà **Vũ Thị L**, sinh năm 1962.

Đều trú tại địa chỉ: thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức A và bà Vũ Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Đức A và bà Vũ Thị L có 03 con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 03/11/1985, Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 16/6/1988 và Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 12/5/1999. Các con chung đều đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Ông Nguyễn Đức A và bà Vũ Thị L không yêu cầu

Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho ông Nguyễn Đức A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Anh Tuấn